

Bản án số: **86 /2020/HS-ST**

Ngày 10/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

**- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:**

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Thu
- Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Ngọc Anh – Giáo viên  
2 – Ông Trần Đức Lưu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thu Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Tp Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/TLHS-ST ngày 10/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST-HS ngày 02/5/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 47 /2020/QĐHPT ngày 14/5/2020, và Quyết định hoãn phiên tòa số 48 /2020/QĐHPT ngày 25/5/2020 đối với các bị cáo:

**1. VŨ THU H-** sinh năm 1967; HKTT và nơi ở: số 53 N, phường N, quận B, H; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ T (đã chết) và bà Đỗ Thị N; c H là Đỗ Mạnh T và có 02 con sinh năm 1993 và 2000; Tiền án, tiền sự: không; DCB số 334 ngày 28/10/2019 tại công an quận Ba Đình; Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; - Có mặt tại phiên tòa;

**2. HOÀNG THỊ MINH Đ-** sinh năm 1964; HKTT và nơi ở: số 01Q, phường Q, B, H; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 8/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Tạ Thị M (đã chết); có c H là Trần Quang M và 01 con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: 02 tiền sự đã hết thời hiệu năm 1983 và 1984 ; có 03 tiền án đã xóa: Ngày 20/8/1991, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 5 năm tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, Ngày 28/12/1991, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phúc thẩm giữ nguyên mức án như án sơ thẩm; Ngày 29/6/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản công dân (trị giá tài sản 900.000 đồng), bị cáo đã nộp án phí HSST và án phí DSST theo biên lai số 2093

ngày 20/4/2006, về bồi thường thiệt hại dân sự do người bị hại không có đơn yêu cầu nên Cơ quan thi hành án không ra Quyết định thi hành án; Ngày 20/12/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã nộp tiền án phí HSST theo biên lai số 2084 ngày 27/8/2005; Ra trại ngày 30/12/2007; DCB số 335 ngày 22/11/2019 tại công an quận Ba Đình; ; Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; - Có mặt tại phiên tòa;

\* Người bị hại: **Cháu Đỗ Phương A**- sinh ngày 07/9/2005 ; Người đại diện hợp pháp là mẹ đẻ **chị Phạm Thị N** – sinh năm 1970 ; HKTT và nơi ở : 51 Đỗ Xuân Hợp, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ; - Vắng mặt tại phiên tòa ;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại : Trợ giúp viên pháp lý **chị Quách Thị Thu H ền** - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa ;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18h30' ngày 04/10/2019, Vũ Thu H một mình điều khiển xe máy đến Vườn hoa Vạn Xuân, phường Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội để uống nước và nói chuyện với bạn xã hội là Hoàng Thị Minh Đ Đến khoảng 19h cùng ngày, H lấy xe máy để đi về thì phát hiện bên cạnh xe H là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh, BKS: 29H1-093.32, đang dựng trên vỉa hè Vườn hoa Vạn Xuân, đối diện số 54 Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội. Sau khi quan sát xung quanh không có người trông giữ, xe không khoá cổ, không khoá càng, có điều kiện thuận lợi để trộm cắp, bản thân lại đang cần tiền tiêu xài nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. Lợi dụng lúc không có người chú ý, H tiến lại gần gạt chân chống xe và dắt bộ xuống lòng đường phố Quán Thánh đi theo hướng về phố Phan H Ích. H dắt bộ xe máy đến bãi xe số 10 ngõ Hàng Bún, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội và gửi xe tại đây (BL 157-161). Sau đó gọi điện cho Đ kể về việc vừa lấy trộm xe máy, Đ bảo H giấu xe đi. H mang chiếc xe vừa trộm cắp được về giấu trong ngõ 53 Nguyễn Khắc Nhu, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội. Giấu xe xong, H đi bộ quay về quán ốc của Đ tại Vườn hoa Vạn Xuân, lấy xe máy của H đi về nhà tại số 53 Nguyễn Khắc Nhu, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội (BL 37-59, 105-123).

Ngày 05/10/2019, H thuê thợ sửa khoá là anh Lưu Ngọc H (SN: 1978; Nơi ở: Số 21 đường 19, phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội) đến nhà thay ổ khoá chiếc xe Piaggio Liberty, BKS: 29H1-093.32, hết số tiền là 780.000 đồng (BL 162-166). Do chỉ có 380.000 đồng nên H đã ra quán ốc của Đ tại Vườn hoa Vạn Xuân lấy thêm 400.000 đồng để trả tiền công sửa khoá cho anh H . Khoảng 12h00' cùng ngày, H điều khiển chiếc xe Piaggio Liberty nói trên chở Đ đi tiêu thụ nhưng không tìm được cửa hàng nào mua chiếc xe này. Đến khoảng 20h00' ngày 05/10/2019, H và Đ mang chiếc xe Piaggio Liberty, BKS: 29H1-093.32 đến ngõ 82 Hàng Khoai, phường Hàng

Bồ, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, bán cho đối tượng Nguyễn Thị Thanh V (SN: 1965; Nơi ở: số 4B ngõ 82 Hàng Khoai, P. Hàng Bồ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội) được số tiền 5.000.000 đồng. H và Đ chia đôi số tiền (2.500.000đ/1 người) và đã tiêu xài hết.

Bị hại Đỗ Phương A (Sinh ngày: 07/9/2005; HKTT: Số 51 Đỗ Xuân Hợp, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội; là người sử dụng chiếc xe máy Piaggio Liberty, BKS: 29H1-093.32) ngay khi phát hiện bị mất trộm xe máy đã đến Công an phường Quán Thánh để trình báo sự việc (BL 183-188).

Ngày 12/10/2019, H và Đ nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên đã đến CAP Quán Thánh đầu thú, khai nhận hành vi trộm cắp và tiêu thụ tài sản như trên (BL 30-32; 101-103).

Quá trình điều tra, Cơ quan công an đã triệu tập đối tượng Nguyễn Thị Thanh V về trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra, Vân khai nhận không mua lại chiếc xe máy trộm cắp như lời khai của H và Điệp. Vân chỉ thừa nhận có sự việc H cùng Đ mang một chiếc xe máy đến khu vực quán nước ngõ 82 Hàng Khoai, P. Hàng Bồ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội đề nghị Vân mua lại nhưng Vân từ chối không mua (BL 128-140), do đó CQĐT không đủ căn cứ để xử lý.

Tang vật chưa thu hồi được (BL 200):

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu xanh, BKS: 29H1-093.32, Số khung: 016620, Số máy: 4016557 (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – CAQ Ba Đình đã ra Thông báo truy tìm vật chứng chiếc xe máy trên, tuy nhiên hiện chưa thu hồi được tang vật của vụ án.

Tại bản Kết luận định giá số 74/KLĐG/HĐ ngày 25/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND quận Ba Đình kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu xanh, BKS: 29H1-093.32, số khung: 016620, số máy: 4016557 như trên trị giá 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) (BL 201-203).

Quá trình điều tra xác định: chị Phạm Thị Nhan (SN: 1970; Nơi cư trú: Số 51 Đỗ Xuân Hợp, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội) là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu xanh, BKS: 29H1-093.32, số khung: 016620, số máy: 4016557. Ngày 04/10/2019, chị Nhan cho con gái là cháu Đỗ Phương A mượn và sử dụng chiếc xe máy trên (BL 190-192). Ngày 17/01/2020, Vũ Thu Hà và Hoàng Thị Minh đã bồi thường số tiền 13.000.000 đồng cho cháu Đỗ Phương A và chị Phạm Thị Nhan. Cháu Đỗ Phương A và chị Phạm Thị Nhan đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo (BL 189).

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 03/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, bị cáo Vũ Thu Hà bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Hoàng Thị Minh Đ bị truy tố về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; b, I, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS đề nghị tuyên: **xử phạt bị cáo Vũ Thu H : 9 - 12 tháng tù treo hạn thử thách gấp đôi thời gian án treo.**

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; b, s khoản 1 điều 51; **Hoàng Thị MinhĐ** từ 6 đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng phạt tiền theo Khoản 5 điều 173 và Điều 323 BLHS.

- Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì. Người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại có ý kiến:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Nhất trí về tội danh, trong vụ án này. Về phần bồi thường dân sự, vì gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại nên không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo mức hình phạt theo quy định chung.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại và các biên bản tài liệu khác có trong hồ sơ, đầy đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18h30 ngày 04/10/2019, tại vỉa hè vườn hoa Vạn Xuân, đối diện số 54 Quán Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chủ tài sản, bị cáo Vũ Thu H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh BKS 29H1-093.32 có trị giá 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) của cháu Đỗ Phương A với mục đích bán kiếm lời. Hành vi lén lút

chiếm đoạt tài sản của các bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Hoàng Thị Minh Đ, mặc dù biết chiếc xe máy do H trộm cắp được mà có nhưng vẫn góp tiền cùng H thay ổ khóa và cùng nhau đi tiêu thụ tài sản, và bán được 5.000.000 đồng chia nhau cùng hưởng lợi. Hành vi của Đ đã cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu người khác, gây mất trật tự ổn định xã hội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo H chưa tiền án, tiền sự, lần phạm tội này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Đ có 02 tiền sự đã hết thời hiệu và 03 tiền án tính đến nay đã được xóa nhưng thể hiện nhân thân bị cáo Đ xấu.

[5] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp không thu hồi được nhưng các bị cáo đã góp tiền cùng nhau bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại xong về dân sự.

Do đó, bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 (nhân thân chưa có tiền án tiền sự) Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS, bản thân có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách là cũng đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[6] Về hình phạt bổ sung: Tài liệu có trong hồ sơ cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên tòa không xem xét giải quyết.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người bị hại, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đối với bị cáo Vũ Thu H );

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm b, s khoản 1 2 điều 51, Điều 38, Điều 47 và Bộ luật Hình sự năm 2015 (đối với bị cáo Hoàng Thị Minh Diệp);

Căn cứ Điều 106. Điều 299, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

**Tuyên bố bị cáo Vũ Thu H phạm tội Trộm cắp tài sản.**

**Xử phạt:** Bị cáo Vũ Thu H 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Minh Diệp phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.**

**Xử phạt:** Bị cáo Hoàng Thị Minh Diệp 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND quận Ba Đình
- Công an quận Ba Đình
- Thi hành án quận Ba Đình
- Những người tham gia tố tụng; Lưu HS

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

